

**Hướng dẫn**  
**thực hiện Quy chế quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”**  
**dùng cho sản phẩm miễn dong**

Thực hiện Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn Ban hành quy chế quản lý và sử dụng Chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong, Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong như sau:

**I. Quy định chung**

**1. Thẩm quyền cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong**

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền quản lý chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong, có thẩm quyền thực hiện các thủ tục cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo quy định tại khoản 3, điều 13, Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong (Ban hành kèm theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn).

**2. Thẩm quyền kiểm soát nguồn gốc, đánh giá chất lượng sản phẩm miễn dong mang chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”**

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trách nhiệm là cơ quan đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình kỹ thuật, quá trình sản xuất, thu hoạch, sơ chế, bảo quản, vận chuyển đối với sản phẩm miễn dong trong vùng CDĐL “Bắc Kạn” trong vùng CDĐL “Bắc Kạn” theo quy định tại khoản 1, điều 14, Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.

**3. Hiệu lực và gia hạn hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” có hiệu lực 5 năm kể từ ngày ký quyết định cấp, được gia hạn nhiều lần liên tiếp, mỗi lần gia hạn 5 năm được tính từ ngày hết hạn của Giấy chứng nhận cũ.

#### **4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong**

- Mẫu Giấy chứng nhận được quy định kèm theo Mẫu số 05 - GCN của Hướng dẫn này.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” được làm thành 02 bản chính để lưu và cấp cho người đăng ký sử dụng có giá trị trong vòng 05 năm kể từ ngày ký. Giấy chứng nhận quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý được cập nhật theo số thứ tự liên tục vào Sổ quản lý.

#### **II. Hướng dẫn trình tự, thủ tục, biểu mẫu về cấp, cấp đổi, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, gia hạn hiệu lực, thu hồi, chấm dứt, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.**

##### **1. Điều kiện, trình tự, thủ tục để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.**

1.1. Điều kiện: Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm miễn dong đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại điều 5, điều 11 Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.

##### 1.2. Trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” tại Sở Khoa học và Công nghệ. Hồ sơ nộp có thể nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện. Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức xem xét, đánh giá và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ.

Căn cứ theo ngày nhận ghi trên vận đơn bưu điện hoặc các hình thức có giá trị tương đương trong trường hợp gửi qua đường bưu điện, căn cứ theo ngày ghi trên giấy tiếp nhận hồ sơ trong trường hợp nộp trực tiếp.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định Điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng CDĐL “Bắc Kạn” cho sản phẩm miễn dong quy định tại điều 5, Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong ban hành kèm theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Sau khi có xác nhận của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong thời gian 05 ngày, Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện quy định. Trường hợp tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do từ chối cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

##### 1.3. Thành phần hồ sơ

- 01 bản gốc Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (Mẫu 02 - ĐĐNC);

- 01 bản sao Quyết định cho phép thành lập tổ chức hoặc Giấy chứng nhận đầu tư và Giấy đăng ký kinh doanh do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp (bản photo). Đối với các tổ chức, cá nhân chỉ hoạt động thương mại thì trong hồ sơ phải có văn bản liên kết hoặc hợp đồng thu mua sản phẩm với các tổ chức, cá nhân trồng miến dong đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến dong.

- Danh sách các thành viên đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý có chữ ký của từng thành viên (nếu có);

- Quy chế quản lý nội bộ việc sử dụng chỉ dẫn địa lý của tổ chức theo quy định tại điều 1, Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến dong.

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại khoản 4, điều 14 của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến dong.

#### 1.4. Số lượng hồ sơ:

Hồ sơ được lập thành 01 bộ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ, địa chỉ: Số 3, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

## **2. Điều kiện và trình tự thủ tục cấp đổi, cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến dong**

2.1. Điều kiện Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến được cấp đổi, cấp lại, sửa đổi, bổ sung quy định tại điều 6 của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miến dong.

#### 2.2. Trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết

- Các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, trong quá trình sử dụng có sự thay đổi hợp pháp về thông tin hoặc bị mất, rách, hỏng Giấy chứng nhận (còn hiệu lực) nộp hồ sơ yêu cầu sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý tại Sở Khoa học và Công nghệ. Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ xác nhận các thông tin cần sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

#### 2.3. Thành phần hồ sơ

- 01 bản gốc Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (Mẫu 03 – ĐĐNSĐ).

- Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (trong trường hợp sửa đổi, bổ sung hoặc cấp lại Giấy chứng nhận).

- Tài liệu minh chứng về sự thay đổi thông tin của tổ chức, cá nhân có yêu cầu sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận (nếu có).

2.4. Số lượng hồ sơ: Hồ sơ được lập thành 01 bộ.

### **3. Thủ tục gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng Chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.**

3.1. Trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết

- Các tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ gia hạn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, nộp hồ sơ tại Sở Khoa học và Công nghệ. Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ cấp gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân. Trường hợp từ chối cấp gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, Sở Khoa học và Công nghệ có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

3.2. Thành phần hồ sơ

- 01 bản gốc Đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (Mẫu 03 – ĐĐNSĐ).

- Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

3.3. Số lượng hồ sơ:

Hồ sơ được lập thành 01 bộ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ.

### **4. Điều kiện, trình tự thủ tục chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.**

4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” bị chấm dứt hiệu lực được quy định tại điều 8, của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.

4.2. Trình tự, thủ tục và thời gian giải quyết

- Tổ chức, cá nhân gửi thông báo từ bỏ quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý về Sở Khoa học và Công nghệ. Thông báo gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, ban hành quyết định chấp dứt hiệu lực Giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý cho các tổ chức, cá nhân.

### **5. Hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong**

Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” bị hủy bỏ hiệu lực được quy định tại điều 9, Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong.

**III. Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng Logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” tem chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”; áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt**

## **động liên quan đến quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong của tỉnh Bắc Kạn.**

### **1. Quản lý, sử dụng logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong**

1.1. Sử dụng logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” được sử dụng logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” trong hoạt động kinh doanh thương mại.

- Logo được bố trí ở vị trí trang trọng, dễ nhận diện nhất trên nhãn sản phẩm hoặc trên bao bì thương phẩm của sản phẩm, hoặc trên giấy tờ giao dịch, biển hiệu, phương tiện kinh doanh miền dong mang chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”.

1.2. Quy định về ghi nhãn hàng hóa cho sản phẩm miền dong mang chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”

a) Phần thứ nhất: Phần biểu tượng (logo) chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”

- Phần biểu tượng (logo) miền dong “Bắc Kạn” gồm 04 màu gồm: chủ đạo Xanh, đỏ, trắng và vàng và dòng chữ tiếng Việt, được quy định chi tiết Mẫu số 04 - LOGO của Hướng dẫn này.

- Phần logo miền dong “Bắc Kạn” chiếm 1/3 diện tích của nhãn hàng hóa và nằm ở phần trên hoặc phần bên trái của nhãn hàng hóa.

b) Phần thứ hai: Phần thông tin riêng của doanh nghiệp và sản phẩm

- Đảm bảo các yêu cầu về ghi nhãn hàng hóa theo quy định của pháp luật.

1.3. Mã số chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong

- Mã số chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” là dãy số và chữ được trình bày như sau: CDĐL:..123.. -MBK (Trong đó: CDĐL: viết tắt của chỉ dẫn địa lý; ...123.: số thứ tự cấp cho tổ chức, cá nhân; MBK: viết tắt miền dong Bắc Kạn.

- Mã số chỉ dẫn địa lý do Sở Khoa học và Công nghệ cấp cho từng tổ chức, cá nhân khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”, được sử dụng thống nhất trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” và trên tem, logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” của từng tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn”.

- Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” bắt buộc sử dụng mã số chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” như là biện pháp kỹ thuật để làm dấu hiệu nhận biết sản phẩm của mình khi đưa ra thị trường, chống hàng giả mạo.

### **2. Quản lý, sử dụng tem chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong:**

2.1 Sử dụng logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong:

- Việc in, cấp, kiểm soát và quản lý logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong đối với các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện theo quy định tại điều

5 của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong.

- Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện sử dụng logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” theo quy định tại điều 5 của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong.

- Tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” được sử dụng logo dán trực tiếp trên sản phẩm miền dong hoặc bao bì đóng gói, bao bì vận chuyển sản phẩm miền dong.

- Tổ chức, cá nhân không được làm giả và không được phép chuyển cho đơn vị, cá nhân khác sử dụng giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” được cấp cho đơn vị, cá nhân mình hoặc dán tem cho sản phẩm miền dong không đủ điều kiện theo quy định tại điều 5 của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong.

- Tổ chức, cá nhân được cấp tem chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” định kỳ hàng năm báo cáo tình hình sử dụng về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, kiểm soát.

2.2. Hình thức, kích thước tem, logo chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong do các tổ chức, cá nhân được cấp giấy chứng nhận chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” tự in ấn và in kèm theo mã số chỉ dẫn địa lý được cấp cho phù hợp với từng loại mẫu mã, bao bì trước khi in ấn, phát hành.

#### **IV. Tổ chức thực hiện**

Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Công Thương; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã: Dương Quang, Nông Thượng, Sông Cầu thuộc thành phố Bắc Kạn;

Các xã An Thắng, Bằng Thành, Bộc Bó, Cỏ Linh, Cao Tân, Công Bằng, Giáo Hiệu, Nghiên Loan, Nhận Môn, Xuân La thuộc huyện Pác Nặm;

Các xã Bành Trạch, Cao Thượng, Chợ Rã, Chu Hương, Địa Linh, Đồng Phúc, Hà Hiệu, Hoàng Trĩ, Khang Ninh, Mỹ Phương, Nam Mẫu, Phúc Lộc, Quảng Khê, Thượng Giáo, Yên Dương thuộc huyện Ba Bể;

Các xã Cốc Đán, Nà Phặc, Trung Hòa thuộc huyện Ngân Sơn;

Các xã Cao Sơn, Đôn Phong, Dương Phong, Mỹ Thanh, Quang Thuận, Sĩ Bình, Tân Tú, Vi Hương, Vũ Muộn thuộc huyện Bạch Thông;

Các xã Bằng Lãng, Bằng Phúc, Bình Trung, Đại Sảo, Đồng Thắng, Lương Bằng, Nghĩa Tá, Yên Phong, Yên Mỹ, thuộc huyện Chợ Đồn;

Các xã Mai Lạp, Quảng Chu, Tân Sơn, Thanh Mai, Thanh Vân thuộc huyện Chợ Mới;

Các xã Côn Minh, Cư Lễ, Cường Lợi, Dương Sơn, Trần Phú, Kim Hỷ, Kim Lư, Văn Lang, Sơn Thành, Văn Minh, Văn Vũ, Xuân Dương, Thị trấn Yên Lạc thuộc huyện Na Rì.

Căn cứ trách nhiệm thực hiện quy định tại điều 14, điều 15, điều 16, của Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miễn dong ban hành kèm theo Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để tổ chức thực hiện có hiệu quả quy chế.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần bổ sung sửa đổi, đề nghị các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ (qua Phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành; số điện thoại: 0209.3875.968) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

(Gửi kèm theo: Quyết định số 1253/QĐ-SHTT ngày 29/4/2021 của Cục SHTT; Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn; các biểu mẫu)

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- UBND tỉnh (b/c);
  - Các Sở Nông nghiệp và PTNT; Công thương;
  - UBND các huyện, thành phố;
  - Các xã: Dương Quang, Nông Thượng, Sông Cầu thuộc thành phố Bắc Kạn;
  - Các xã: An Thắng, Bằng Thành, Bộc Bó, Cổ Linh, Cao Tân, Công Bằng, Giáo Hiệu, Nghiên Loan, Nhận Môn, Xuân La thuộc huyện Pác Nặm;
  - Các xã: Bành Trạch, Cao Thượng, Chợ Rã, Chu Hương, Địa Linh, Đồng Phúc, Hà Hiệu, Hoàng Trĩ, Khang Ninh, Mỹ Phương, Nam Mẫu, Phúc Lộc, Quảng Khê, Thượng Giáo, Yên Dương thuộc huyện Ba Bể;
  - Các xã: Cốc Đán, Nà Phặc, Trung Hòa thuộc huyện Ngân Sơn;
  - Các xã: Cao Sơn, Đôn Phong, Dương Phong, Mỹ Thanh, Quang Thuận, Sĩ Bình, Tân Tú, Vi Hương, Vũ Muộn thuộc huyện Bạch Thông;
  - Các xã: Bằng Lãng, Bằng Phúc, Bình Trung, Đại Sảo, Đồng Thắng, Lương Bằng, Nghĩa Tá, Yên Phong, Yên Mỹ, thuộc huyện Chợ Đồn;
  - Các xã: Mai Lạp, Quảng Chu, Tân Sơn, Thanh Mai, Thanh Vân thuộc huyện Chợ Mới;
  - Các xã: Côn Minh, Cư Lễ, Cường Lợi, Dương Sơn, Trần Phú, Kim Hỷ, Kim Lư, Văn Lang, Sơn Thành, Văn Minh, Văn Vũ, Xuân Dương, Thị trấn Yên Lạc thuộc huyện Na Rỳ;
  - Ban Giám đốc;
  - Phòng QLCNCN.
- Gửi bản giấy:*
- Lưu VT, QLCNCN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Văn Thế**

**Mẫu số 01 – ĐĐNC** (Kèm theo hướng dẫn số: /SKHCN-QLCNCN ngày...../ /2022 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “BẮC KẠN”**  
**CHO SẢN PHẨM MIỀN DONG**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn

1. Tên tổ chức, cá nhân: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Đại diện là: ..... Chức vụ: .....
4. Điện thoại:                                  Fax:                                  E-mail:
5. Tôi/ chúng tôi đề nghị được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong, với các thông tin sau:
  - Vị trí, địa điểm canh tác: ..... Diện tích sản xuất:..... ha;
  - Sản lượng miền dong : .....
  - Địa điểm khu sơ chế: .....
  - Địa điểm kho bảo quản (nếu có): .....
  - Địa điểm bao gói sản phẩm: .....
  - Hình thức đưa sản phẩm ra thị trường:.....

Chúng tôi xin cam kết những thông tin nêu trên là hoàn toàn đúng sự thật và chịu trách nhiệm về các thông tin trên.

Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nội dung tại Quy chế quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” dùng cho sản phẩm miền dong (ban hành kèm theo Quyết định số số 2708/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)/.

*Bắc Kạn, ngày tháng năm 20*  
**Đại diện của tổ chức/cá nhân đề nghị**  
(Ký tên; Đóng dấu, nếu có)



**Mẫu số 02-ĐĐNSĐ** (Kèm theo hướng dẫn số: /SKHCN-QLCNCN ngày /3/2022 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI, CẤP LẠI, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, GIA HẠN**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “BẮC KẠN”**  
**CHO SẢN PHẨM MIỀN DONG**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn

1. Tên tổ chức, cá nhân: .....
2. Địa chỉ: .....
3. Đại diện là: ..... Chức vụ: .....
4. Điện thoại: ..... Fax: ..... E-mail: .....
5. Số Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miền dong của tỉnh Bắc Kạn đã cấp số: .....-....., ngày tháng năm 201 ..

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn xem xét (đánh dấu “X” vào ô tương ứng với yêu cầu):

- Sửa đổi/ bổ sung nội dung Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý
- Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý
- Gia hạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Trường hợp yêu cầu sửa đổi/ bổ sung:

Thông tin yêu cầu sửa đổi/bổ sung trong giấy chứng nhận là :

<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
--

6. Hồ sơ kèm theo gồm:

Bản gốc Giấy chứng nhận (trường hợp sửa đổi, cấp đổi);

Giấy tờ khác nhằm làm rõ yêu cầu.

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Bắc Kạn, ngày tháng năm 20  
**Đại diện của tổ chức/cá nhân đề nghị**  
(Ký tên; Đóng dấu, nếu có)

**Mẫu số 03-ĐĐNTH**(Kèm theo hướng dẫn số: /SKHCN-QLCNCN ngày ... /.../2022 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU THU HỒI GIẤY GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG  
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “BẮC KẠN” CHO SẢN PHẨM MIẾN DONG**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn.

1. Tên tổ chức, cá nhân gửi đơn .....

2. Địa chỉ: .....

3. Điện thoại:..... Fax:..... E-mail: .....

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn xem xét, thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm sản phẩm miến dong của tổ chức, cá nhân có tên sau đây:

4. Tên tổ chức, cá nhân bị đề nghị thu hồi GCN: .....

.....

5. Địa chỉ: .....

Lý do đề nghị thu hồi GCN là :

.....  
.....  
.....  
.....

**6. Hồ sơ kèm theo gồm:**

- Chứng cứ chứng minh cho lý do yêu cầu thu hồi GCN;
- Giấy tờ khác nhằm làm rõ yêu cầu.

Tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Bắc Kạn, ngày ..... tháng ..... năm .....

**Chữ ký, họ tên chủ đơn**

**Mẫu số 4-LOGO** (Kèm theo hướng dẫn số: /SKHCN-QLCNCN ngày /.../2022 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**LOGO MANG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ “BẮC KẠN” DÙNG CHO SẢN PHẨM MIỀN DONG**

- Logo miền đông Bắc Kạn gồm 04 màu chủ đạo: Xanh, đỏ, trắng và vàng nhạt và dòng chữ tiếng Việt MIỀN DONG Bắc Kạn.



Mã số: CDĐL:123../MBK

Mẫu số 05 - GCN (Kèm theo hướng dẫn số: /SKHCN-QLCNCN ngày ..... /..../2022 của Sở Khoa học và Công nghệ)

UBND TỈNH BẮC KẠN  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /SKHCN-GCN

Bắc Kạn, ngày tháng năm 202

## **GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ**

Chi dẫn địa lý: **Bắc Kạn**

Sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý: **Miến dong**

Tổ chức/ cá nhân:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Fax:

Được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý “Bắc Kạn” cho sản phẩm miến dong của tỉnh Bắc Kạn

Giấy chứng nhận có giá trị (5 năm) đến ngày tháng năm 202....

Mã số: CDĐL: 123.. /MBK

**GIÁM ĐỐC**